TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **149**/2025/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị Thu B,** sinh ngày 01/01/1987.

Căn cước công dân số: 083187003720, cấp ngày 03/7/2022.

Địa chỉ: Ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* **Anh Trần Văn T,** sinh ngày 24/7/1982.

Căn cước công dân số: 083082020745, cấp ngày 10/02/2022.

Địa chỉ: Ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu B và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu B và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu B và anh Trần Văn T có 02 con chung tên Trần Lộc T sinh ngày 08/02/2008 và Trần Ngọc B, sinh ngày 28/11/2013.

+ Chị Trần Thị Thu B đồng ý để anh Trần Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Lộc T, sinh ngày 08/02/2008 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu T.

+ Anh Trần Văn T đồng ý để chị Trần Thị Thu B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc B, sinh ngày 28/11/2013 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu B.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị B và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Người không không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu B tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Thu B đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000533 ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, chị Trần Thị Thu B được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- UBND xã Long Hòa (nay là xã Châu Hưng) (Số 35, Quyển 1/2007, ngày 28/8/2007);
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên